

Bản án số: 30/2022/HSST
Ngày 28/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Phan Văn Thóc**
2. Bà **Nghiêm Thị Tú Anh**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Mào Thị Chiến** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Lò Văn Vượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/HSST ngày 28/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 24/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ky Mò Đ**; tên gọi khác: không; Sinh năm 1986 tại Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản Chà Dì, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: La Hủ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Ky Phà B (đã chết) và con bà Ly Gạ B (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ: Vàng Phì L, sinh năm 1985; con: Bị cáo 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 14/8/2014, Ky Mò Đ bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/8/2021 đến ngày 01/9/2021 thì được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Chà Dì, xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, do vi phạm nghĩa vụ cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 17/11/2021 bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Vàng Gia H, sinh năm 1995

Trú tại: Bản Ủ Ma, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

* Người bào chữa cho bị cáo Ky Mò Đ: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày ngày 26/8/2021, tại Trung tâm y tế huyện Mường Tè, Ky Mò Đ gặp và nhờ Vàng Gia H là người quen có xe máy nhờ và chở Đ lên bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn có việc riêng, H đồng ý. Sau đó Vàng Gia H điều khiển xe mô tô của mình chở Ky Mò Đ lên bản Pa Mu. Đến bản Pa Mu, Đ xuống xe và bảo H đi xuống quốc lộ 4H chờ Đ. Tại bản Pa Mu Đ gặp và mua được một gói Heroine với giá 300.000 đồng của một người phụ nữ không rõ lai lịch. Sau đó Đ, cầm trên tay phải gói Heroine vừa mua được ra quốc lộ 4H nơi H đang chờ rồi bảo H chở Đ quay về thị trấn Mường Tè. Hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi H và Đ đến Km 296+200, quốc lộ 4H, thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum thì gặp tổ công tác Đoàn biên phong Hua Bum yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của Ky Mò Đ gói Heroine nói trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng gói Heroine của Ky Mò Đ.

Ngày 26/8/2021 Đoàn Biên phòng Hua Bum, huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng và lấy toàn bộ 1,77 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Ky Mò Đ làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 719/GĐ-KTHS ngày 27/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Ky Mò Đ gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine; (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Ky Mò Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

1. "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ky Mò Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ky Mò Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Ky Mò Đ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo sống ở khu vực đặc biệt khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ky Mò Đ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Ky Mò Đ nghiện ma túy, nên hồi 11 giờ 45 phút ngày 26/8/2021 tại Km 296+200, quốc lộ 4H, thuộc khu vực thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Ky Mò Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 1,77 gam thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng Hua Bum bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo bản thân thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo không được học hành, hiểu biết pháp luật còn hạn chế và sống tại khu vực đặc biệt khó khăn. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ky Mò Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân của bị cáo năm 2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ky Mò Đ. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận một phần lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tổng khối lượng 1,77 gam Heroine thu giữ của bị cáo Ky Mò Đ đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01(một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước gói niêm phong có ghi: vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong của Ky Mò Đ, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 26/8/2021. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Vũ Mạnh Hiếu, Hoàng Ngọc Toàn, Nguyễn Bá Đoàn, Dì A Cường, Lù Văn Thọ, điểm chỉ ngón trỏ phải của Ky Mò Đ và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán

Xét thấy đây là vỏ bì niêm phong vật chứng và mảnh nilon sau khi mở niêm phong của vụ án không còn giá trị sử dụng, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Vàng Gia H là người đã được Ky Mò Đ nhờ dùng xe máy của H chở đi lên bản Pa Mu, xã Hua Bum để Đ mua Heroine, qua điều tra H không biết việc chở Ky Mò Đ tàng trữ Heroine để sử dụng. Do đó hành vi của Vàng Gia H không cấu thành tội phạm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vàng Gia H có đơn xin xét xử vắng mặt và cũng không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Trong vụ án Ky Mò Đ khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người phụ nữ ngày 26/8/2021. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ trên. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

6]. Về án phí: Bị cáo Ky Mò Đ là dân tộc thiểu số sống thuộc khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ky Mò Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Ky Mò Đ 02 (Hai) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 26/8/2021 đến ngày 01/9/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2021.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn phát hành, mặt trước gói niêm phong có ghi: vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong của Ky Mò Đ, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 26/8/2021. Mặt sau, trên mép dán bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng đè lên có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Vũ Mạnh Hiếu, Hoàng Ngọc Toàn, Nguyễn Bá Đoàn, Dì A Cường, Lù Văn Thọ, điểm chỉ ngón trỏ phải của Ky Mò Đ và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu ở hai đầu mép dán

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/3/2022 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ky Mò Đ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng